

CHÍNH SÁCH THUẾ - CÔNG CỤ QUAN TRỌNG NGĂN CHẶN SUY GIẢM KINH TẾ, DUY TRÌ TĂNG TRƯỞNG

Trần Lương Đức, Nguyễn Thị Hồng Thúy

Khoa Kinh tế - ĐH Kinh tế và quản trị kinh doanh Thái Nguyên

TÓM TẮT

Có nhiều thước đo để đánh giá hiệu quả của các chính sách phục hồi kinh tế của Chính phủ Việt Nam trong thời gian vừa qua, trong đó các chính sách về thuế được coi là một trong những thước đo đó. Chưa thể kết luận vội vàng về hiệu quả của các chính sách phục hồi kinh tế, nhưng sau hàng loạt những quyết định của Nhà nước về việc thay đổi các chính sách về thuế trong thời gian gần đây cho thấy Thuế có một vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

Từ khóa: chính sách thuế; suy thoái; tăng trưởng kinh tế; thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp

THUẾ - CÔNG CỤ ĐIỀU TIẾT VĨ MÔ ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ

Trong nền kinh tế thị trường, Nhà nước có khả năng sử dụng chính sách thuế để điều tiết vĩ mô đối với nền kinh tế, điều đó xuất phát từ chức năng điều chỉnh của Thuế. Vì lợi ích của xã hội, nhà nước có thể tăng hoặc giảm thuế đối với thu nhập của các tầng lớp dân cư và với doanh nghiệp để kích thích hoặc hạn chế sự phát triển trong các lĩnh vực ngành nghề khác nhau của nền kinh tế.

Trong giai đoạn khủng hoảng và suy thoái kinh tế, nhà nước có thể hạ thấp mức thuế tạo điều kiện thuận lợi nhằm kích thích nhu cầu tiêu dùng, tăng đầu tư và mở rộng sản xuất. Điều đó có thể đưa nền kinh tế thoát khỏi tình trạng khủng hoảng. Ngược lại, trong thời kỳ nền kinh tế phát triển quá mức, có nguy cơ dẫn đến tình trạng mất cân đối, bằng cách tăng thuế sẽ làm thu hẹp hoạt động đầu tư, hạn chế tiêu dùng nhà nước có thể giữ vững được nhịp độ tăng trưởng theo mục tiêu đã đặt ra, góp phần hình thành cơ cấu ngành hợp lý theo yêu cầu phát triển nền kinh tế trong từng

giai đoạn. Có thể nói, Thuế được sử dụng như một công cụ hiệu quả để Nhà nước thực hiện chức năng quản lý kinh tế, quản lý xã hội của mình.

THỰC TRẠNG NỀN KINH TẾ VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Bước vào năm 2009, trước những thách thức của nền kinh tế thế giới (kinh tế suy thoái và chưa có dự báo nào rõ ràng về thời điểm thoát khỏi tình trạng này) dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2009 sẽ thấp hơn nhiều so với năm 2008 và năm 2007.

Sự suy thoái của các nền kinh tế lớn trên thế giới (Mỹ, EU, Nhật Bản) sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến xuất khẩu, đầu tư nước ngoài, du lịch... của Việt Nam. Theo ước tính của Bộ Công Thương, tăng trưởng xuất khẩu 2008 so với 2007 chỉ tăng 30% và 2009 so với 2008 chỉ tăng 5%. Đầu tư nước ngoài đã xuất hiện các dấu hiệu chậm lại ở các dự án đã triển khai và chuẩn bị triển khai do khó khăn từ nền kinh tế đất nước họ. Ước tính của Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch, du khách đến Việt Nam năm 2008 chỉ tăng 2% so với 2007 (có khả năng thấp hơn hoặc không tăng)... Đồng thời theo thống kê của Phòng Công nghiệp và

* Trần Lương Đức, Tel:
Email:

thương mại Việt Nam thì đã có 7000 doanh nghiệp đã tuyên bố phá sản, hơn 3000 doanh nghiệp đang trong tình trạng “thoi thóp”, hầu hết đó là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đây là những hệ lụy của sự suy giảm kinh tế thế giới đồng thời còn do tác động của các chính sách, giải pháp giảm lạm phát [6].

Năm 2009, Theo Bộ Công thương, do thị trường bị thu hẹp, thiếu các đơn đặt hàng mới, nên kim ngạch xuất khẩu quý I ước đạt 13,479 tỷ USD, tăng 2,42% so với quý I/2008. Do sản xuất trong nước giảm sút, nên nhu cầu nhập khẩu máy móc, vật tư, nguyên liệu giảm, làm cho kim ngạch nhập khẩu quý I/2009 đạt khoảng 11,832 tỷ USD, giảm 45% so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất công nghiệp sụt giảm, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp quý I là 3,76%, thấp nhất trong hai thập niên vừa qua. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp của doanh nghiệp nhà nước giảm 4,4% trong tháng 1 và 2, của kinh tế ngoài quốc doanh và kinh tế đầu tư nước ngoài tăng chậm, lần lượt là 6,6% và 3,3%. Đầu tư nước ngoài cũng chịu tác động tiêu cực, theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong quý I vốn FDI đăng ký là 6,15 tỷ USD, bằng 65% cùng kỳ năm trước [6].

Bên cạnh đó thu nhập thực tế của khá đông dân cư giảm sút, gắn với việc gia tăng các hiện tượng tiêu cực xã hội. Nếu lấy giá tháng 12/2005 làm gốc, thì chỉ số tiêu dùng của tháng 12/2008 tăng trên 60%, trong đó nhiều mặt hàng tăng giá gấp đôi, nhất là những mặt hàng thiết yếu về lương thực - thực phẩm chiếm khoảng 70% chi tiêu hàng tháng của nhóm dân cư có mức thu nhập trung bình và thấp, trong khi thu nhập bằng tiền: tiền lương, tiền thưởng và các khoản thu khác cùng thời kỳ chỉ tăng khoảng 20-30%, đã làm cho mức sống thực tế của hàng chục triệu người giảm sút khoảng 30%.

Thực trạng đó đã gây ra phản ứng tiêu cực xã hội, điển hình là những cuộc đấu tranh của người lao động với giới chủ đòi tăng lương, tăng thu nhập để bù đắp vào khoản tăng giá, nhiều cuộc đình công đã diễn ra trong năm 2008 và những tháng đầu 2009, phần lớn là ở các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp FDI.

Từ những thực trạng tình hình kinh tế xã hội trên, nhà nước cần phải có những chính sách cụ thể, trước mắt là để đối phó ảnh hưởng của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu, khôi phục nền kinh tế trong nước. Trong rất nhiều các biện pháp mà Nhà nước Việt Nam sử dụng để ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế thì chính sách về thuế là một trong những chính sách được quan tâm hàng đầu.

NHỮNG THAY ĐỔI VỀ CHÍNH SÁCH THUẾ NHẪM THÁO GỖ KHÓ KHĂN CỦA NỀN KINH TẾ

Đứng trước khó khăn của thực trạng nền kinh tế Việt Nam hiện nay, Chính phủ tại phiên họp thường kỳ của ngày 01, 02 tháng 12 năm 2008 đã ra nghị quyết số 30/2008/NQ-CP về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Trên cơ sở Nghị quyết 30 của Chính phủ, Bộ tài chính đã ban hành một loạt các thông tư nhằm sửa đổi, bổ sung chính sách thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Cụ thể:

- Thông tư 03/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 Hướng dẫn thực hiện giảm, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp
- Thông tư 04/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 hướng dẫn hoàn thuế giá trị gia tăng Thông tư 05/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 Hướng dẫn một số nội dung về thủ tục hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.
- Thông tư 13/2009/TT-BTC ngày 22 tháng 01 năm 2009 Hướng dẫn thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng đối với một số hàng hóa, dịch vụ doanh nghiệp kinh doanh gặp khó khăn

Theo đó, Năm trong diện được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định mới này là doanh nghiệp nhỏ và vừa có giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư có hiệu lực trước ngày 1/1/2009, với vốn điều lệ không quá 10 tỷ đồng. Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới kể từ ngày 1/1/2009 thì vốn điều lệ ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư lần đầu không quá 10 tỷ đồng [2].

Các doanh nghiệp này phải đảm bảo yêu cầu: Có số lao động sử dụng bình quân trong quý IV/2008 không quá 300 người, không kể lao động hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng. Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới kể từ ngày 1/10/2008 thì số lao động được trả lương, trả công của tháng đầu tiên (đủ 30 ngày) có doanh thu không quá 300 người. Số lao động bình quân do tăng, giảm trong quý IV/2008 được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền theo số tháng, tháng bắt đầu hoặc kết thúc làm việc cho doanh nghiệp được tính theo tháng. Trong đó, số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm của quý IV/2008 bằng 30% số thuế thu nhập phải nộp của quý IV/2008. Còn số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm của năm 2009 bằng 30% số thuế thu nhập phải nộp của năm[2].

Khi kê khai số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý IV/2008 và hằng quý năm 2009, doanh nghiệp tự xác định số thuế được tạm giảm bằng 30% số thuế tạm nộp của quý. Khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 và năm 2009 doanh nghiệp tự xác định số thuế thu nhập được giảm.

Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì số thuế được giảm 30% tính trên số thuế còn lại sau khi đã trừ đi số thuế được ưu đãi theo quy định.

Bên cạnh đó, việc giảm 30% thuế TNDN cũng sẽ được áp dụng đối với các Doanh nghiệp khó khăn trong năm 2009. Thời gian chậm nộp thuế thay vì 6 tháng như trước đây sẽ kéo dài lên 9 tháng, việc hoàn thuế VAT nhanh hơn. Ngoài những thay đổi đáng kể trên, Chính phủ còn áp dụng một số chính sách tài chính khác

+ Giảm 50% mức thuế suất thuế GTGT đối với một số hàng hoá, dịch vụ thuộc nhóm áp dụng thuế suất 10% [5]

+ Tạm hoàn 90% số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với hàng hoá thực xuất khẩu trong trường hợp doanh nghiệp chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng và hoàn tiếp 10% khi có chứng từ thanh toán[3].

+ Điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu đối với một số loại tài nguyên, khoáng sản

+ Điều chỉnh giảm thuế suất thuế nhập khẩu đối với một số nhóm hàng.

+ Giãn thời gian ân hạn nộp thuế đối với một số ngành hàng phù hợp với chu kỳ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (đóng tàu, sản xuất cơ khí...). Thực hiện tốt chính sách về ân hạn thời hạn nộp thuế nhập khẩu (275 ngày) đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu [4].

+ Cải cách thủ tục xuất nhập khẩu, rút ngắn thời gian thông quan hàng hoá, đơn giản hoá thủ tục hoàn thuế, quyết toán thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu.

Tuy chưa thể đánh giá hết được hiệu quả của các chính sách thuế mà Chính phủ áp dụng vì thời gian thực hiện là quá ngắn, tuy nhiên tại cuộc tọa đàm về chủ đề “*Các chính sách tài chính hỗ trợ Doanh nghiệp trong bối cảnh suy thoái kinh tế*” do Văn phòng Bộ Tài chính phối hợp với Hệ thời sự Chính trị - xã hội (VOV1-Đài TNVN) tổ chức 15/3/2009 các chuyên gia đã khẳng định “*chính sách thuế hỗ trợ doanh nghiệp đã bước đầu phát huy hiệu quả*”. Để đảm bảo các chính sách thuế này được thực thi tốt hơn và phát huy tác dụng mạnh hơn trong việc ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, trong quá trình thực hiện cần phải chú ý các vấn đề sau:

- Cần rà soát và áp dụng ưu đãi về thuế đúng đối tượng vì trên thực tế hiện nay các chính sách giảm, giãn thuế thu nhập doanh nghiệp thì chỉ có các doanh nghiệp đang làm ăn có lãi mới được hưởng ưu đãi mà thôi, còn các doanh nghiệp đang gặp khó khăn do kinh doanh thua lỗ lại nằm ngoài phạm vi được hưởng ưu đãi.

- Phối hợp thực hiện đồng bộ các chính sách thuế với các chính sách tài chính khác.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp.

- Tăng cường việc kiểm tra giám sát đối với việc thực thi các chính sách về thuế.

- Thực hiện việc tuyên truyền các chính sách thuế mới đến với được người nộp thuế sớm

nhất và đầy đủ nhất để họ hiểu và thực hiện đúng và đầy đủ.

- Đảm bảo sự cân đối giữa chính sách miễn, giảm thuế với nguồn thu cho ngân sách nhà nước vì khi thực hiện chính sách thuế có lợi cho doanh nghiệp đồng thời nó cũng tác động đến nền kinh tế vĩ mô vì việc chậm nộp thuế, giảm thuế cũng đồng nghĩa Chính phủ phải tìm kiếm các nguồn thu khác để đảm bảo bù đắp thiếu hụt ngân sách. Có thể nói, trong bối cảnh suy thoái kinh tế toàn cầu, với một nước đang phát triển như Việt Nam thì có lẽ việc coi trọng phương pháp sử dụng công cụ thuế hợp lý sẽ góp phần hỗ trợ rất lớn cho việc ổn định nền kinh tế nước nhà, đặc biệt là giảm thiểu tối đa các ảnh hưởng tiêu cực từ cuộc khủng hoảng kinh tế trên thế giới trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP của Chính phủ ngày 11 tháng 12 năm 2008 về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

[2]. Thông tư 03/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 Hướng dẫn thực hiện giảm, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp

[3]. Thông tư 04/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 hướng dẫn hoàn thuế giá trị gia tăng Thông tư 05/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 Hướng dẫn một số nội dung về thủ tục hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu

[4]. Thông tư 13/2009/TT-BTC ngày 22 tháng 01 năm 2009 Hướng dẫn thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng đối với một số hàng hóa, dịch vụ doanh nghiệp kinh doanh gặp khó khăn

[5]. Các trang web:

+ www.mpi.gov.vn; + www.moit.gov.vn;

+ www.mof.gov.vn; + www.dddn.com.vn

+ www.vir.com.vn; + www.vneconomy.com.vn

SUMMARY

**TAX POLICY – IMPORTANT TOOL TO PREVENT ECONOMIC RECESSION,
MAINTAINING GROWTH****Tran Luong Duc***, Nguyen Thi Hong Thuy*Faculty of Economics - Thai Nguyen University of Economics and Business Administration*

Among several measures evaluating the effectiveness of economic recovery policies of the Government of Vietnam in recent time is tax policy. It is unable to hastily conclude the effectiveness of those policy, however, a series of decisions of the State on changes in tax policy recently have shown the crucial role of Tax in preventing economic decline, maintaining economic growth and ensuring social security.

Key words: *Tax policy; recession ; economic growth; value added tax; enterprise income tax;*

* *Tran Luong Duc, Tel:* _____, *Email:* _____